TRẦN VĂN ĐÔNG

CHỨNG TÍCH TỘI ÁC PÔN PỐT



nhà mồ BA CHÚC



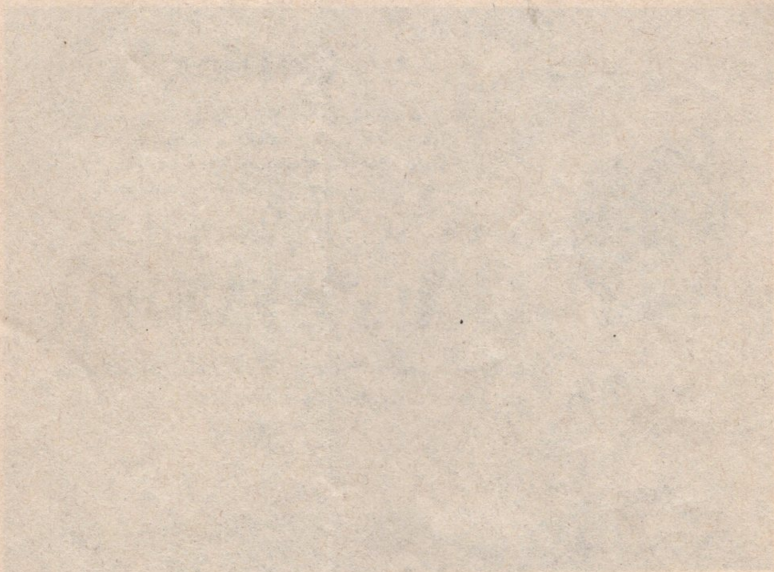
BỘ VĂN HÓA

của Hội đồng Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

CÔNG NHẬN DI TÍCH

LỊCH SỬ _ VĂN HÓA

Bằng công nhận di tích



Chịu trách nhiệm xuất bản:

HÀ THỊ BÍCH MAI

Ảnh Bìa 1: **TRÚC THANH TÂM**

Ảnh ruột: **PHẠM THÀNH NGUYÊN**



Bia lưu niệm nhà mồ Ba Chúc

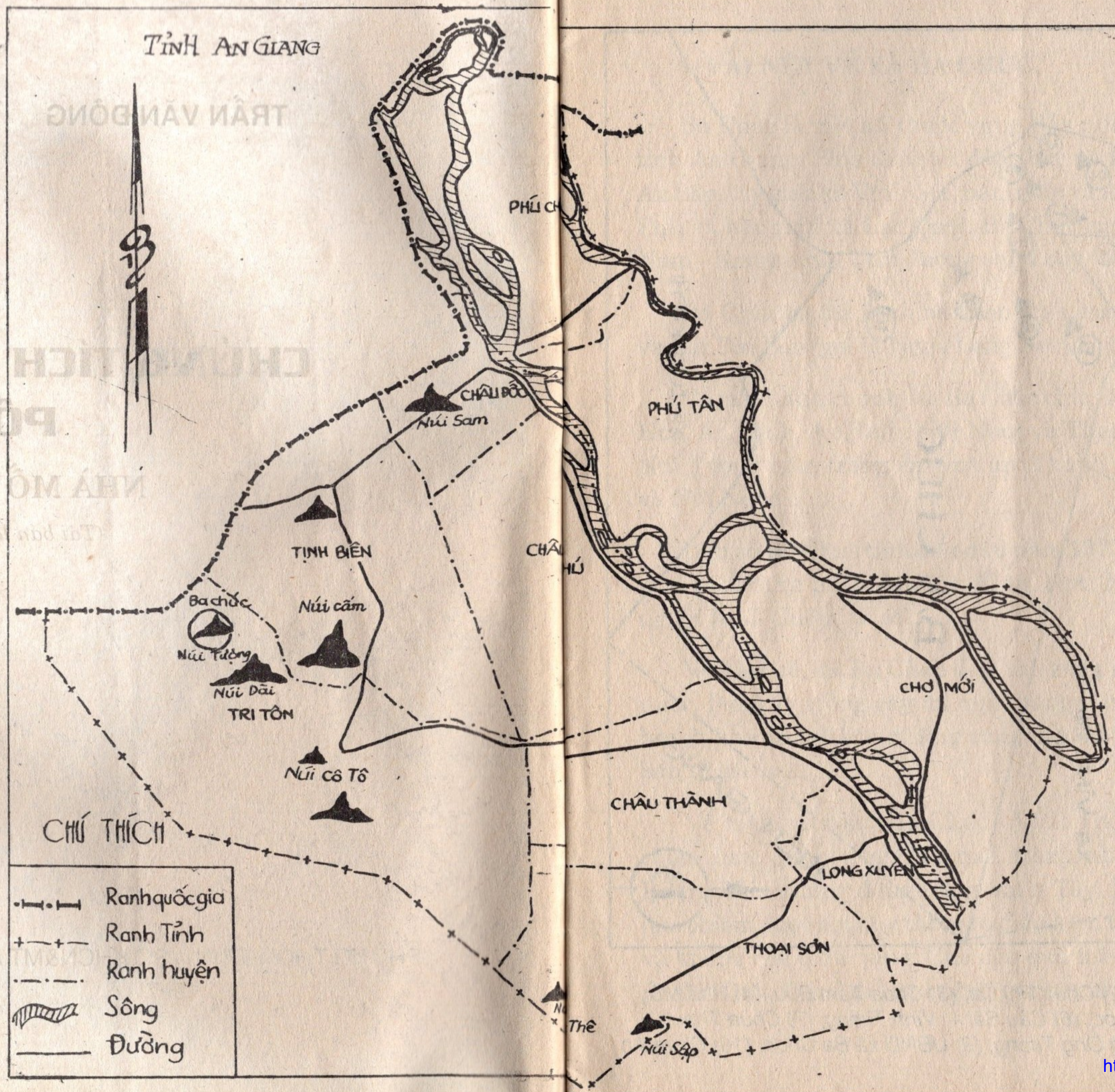
TRẦN VĂN ĐÔNG

CHỨNG TÍCH TỘI ÁC PÔN PỐT

NHÀ MỒ BA CHÚC

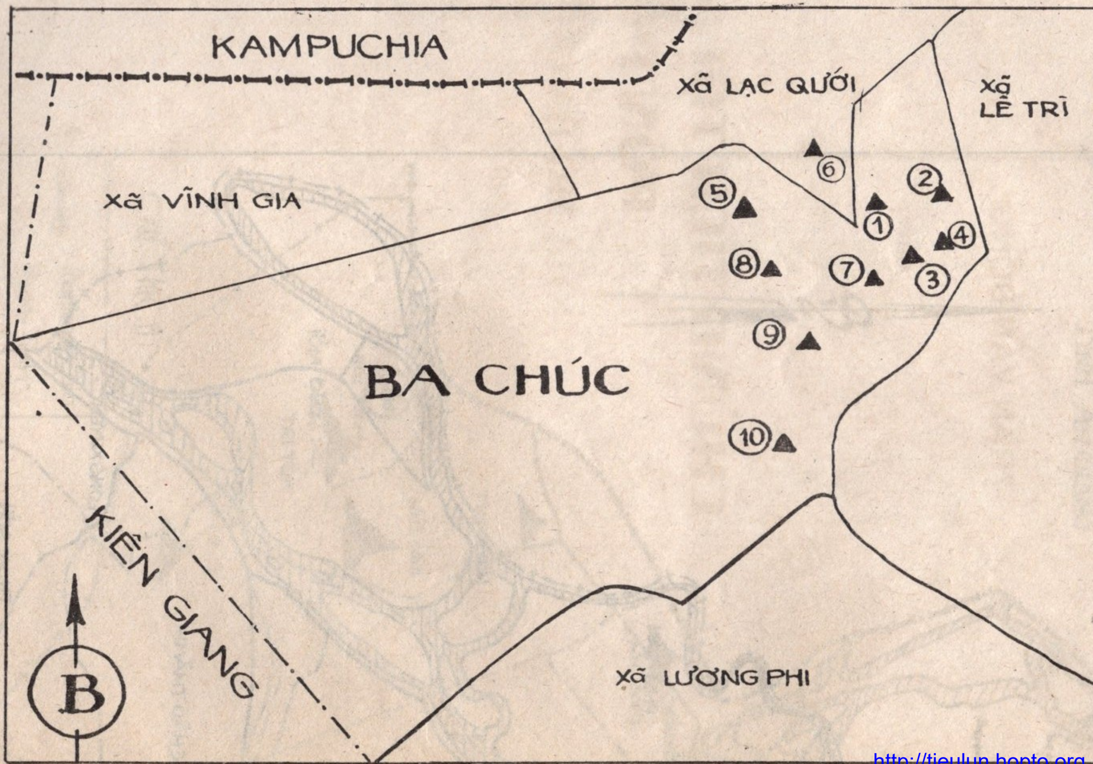
(Tái bản lần 4 có bổ sung)

PHÒNG THÔNG TIN – SỞ KHCN&MT AN GIANG
1997



Sơ đồ tỉnh An Giang

Sơ đồ xã Ba Chúc



Chú thích: (1) Núi Tượng, (2) Chùa Phi Lai, (3) Chùa Tam Bửu, (4) Nhà Mồ, (5) Chùa Núi Nước, (6) Cầu Sắt – Vĩnh Thông, (7) Chùa Thanh Lương, (8) Giồng Ổng Tướng, (9) UBND xã Ba Chúc, (10) Chùa An Phước.

I- VÀI NÉT VỀ XÃ BA CHÚC.

Ba Chúc là một xã thuộc vùng Bảy núi huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Phía đông và đông bắc xã Ba Chúc giáp xã An Lập, tây giáp xã Vĩnh Gia, nam giáp xã An Thành (Lương Phi) và bắc giáp xã Lạc Quới. Ba Chúc cách biên giới Việt Nam - Kampuchia 7km đường chim bay.

Ba Chúc có địa hình bán sơn địa nằm giữa núi Tượng và núi Dài Lớn (gọi là Ngọa Long Sơn).

Về mặt hành chánh, xã Ba Chúc chia thành năm ấp: An Hòa, An Định, An Bình, Núi Nước và Thanh Lương. Riêng Núi Tượng nằm trong lòng ba ấp: Thanh Lương, An Định và Núi Nước.

Dân số Ba Chúc tính đến đầu năm 1977 là 16.779 người gồm các thành phần dân tộc: Kinh, Hoa, Khơ me, trong đó người Kinh chiếm đa số.

Về kinh tế, xã Ba Chúc dựa vào nông nghiệp trồng lúa nước, làm rẫy trồng cây ăn quả, hàng năm sản lượng thu hoạch khá cao chẳng những cung cấp đủ trong xã mà còn bán đi các nơi.

Về mặt quân sự, Ba Chúc - Vĩnh Thông có một vị trí chiến lược quan trọng, là một trong những cửa ngõ từ Kampuchia xuống đồng bằng miền Tây. Do đó, lực lượng nào chiếm được nơi này thì sẽ có điều kiện thuận lợi làm chủ và khống chế toàn vùng. Cho nên qua mấy thế kỷ, địa bàn xã Ba Chúc là nơi diễn ra những cuộc chiến đấu quyết liệt

chống kẻ thù xâm lược, để lại cho nhân dân ta bao sự tích anh hùng.

Tháng 6-1949, có chiến tích lẫy lừng trong thời chống đế quốc Pháp - đã đi vào thơ, ca của dân tộc:

"Ba phen quạ nói với diều,
Vĩnh Thông - Cầu Sắt có nhiều xác Tây,
Nó còn lấp ló vào đây
Thì ta phải rủ thêm bầy kên kên".

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, xã Ba Chúc bị thiệt hại nặng nề cả người lẫn của. Từ sau ngày giải phóng, nhân dân xã Ba Chúc bắt tay vào công cuộc xây dựng lại quê hương mới, đạt nhiều thành tựu đáng kể. Nhưng không khí hòa bình của nhân dân Ba Chúc chưa được bao lâu lại phải đương đầu với cuộc chiến tranh diệt chủng của bọn Pôn Pốt gây ra.

Ngày 30-4-1977, trong khi nhân dân xã Ba Chúc cùng nhân dân cả nước long trọng làm lễ kỷ niệm lần thứ 2, ngày miền Nam giải phóng cũng là ngày mà bọn Pôn Pốt vô cớ xua quân tấn công vào 8 tỉnh biên giới Tây Nam của Tổ quốc ta, trong đó có An Giang, mà xã Ba Chúc là nơi chúng tập trung đánh phá nặng nề, ác liệt nhất. Từ đó đến cuối tháng 2 năm 1978, quân Pôn Pốt đã đánh phá vào xã Ba Chúc trên 30 lần. Đỉnh cao của tội ác đó là vụ thảm sát 3.157 người dân xã Ba Chúc, từ ngày 18-4-1978 đến 30-4-1978 mà mọi người dân trong nước và trên thế giới đều căm phẫn.

Bắt đầu từ ngày15-4-1978,(mùng 3 tháng 3 âm lịch năm

Mậu Ngọ), quân Pôn Pốt bắn pháo vào xã Ba Chúc mỗi ngày trên 1000 quả, có lúc lên đến 2000 quả. Các cánh quân nằm áp sát biên giới chuẩn bị tấn công.

Ngày 17-4-1978,sau trận mưa pháo phủ đầu, hai cánh quân luồn sâu vào xã Ba Chúc, một cánh đánh chiếm xã An Lập (Lê Trì) phía đông Ba Chúc, một cánh đánh chiếm ấp An Bình (dưới chân núi Dài) nhằm khóa đường rút lui của dân chúng. Cũng chính ngày này chùa Tam Bửu bị pháo rơi trúng làm chết 45 người, 47 người bị thương.

Đại bộ phận nhân dân xã Ba Chúc được sự giúp đỡ của chính quyền và bộ đội đưa về nơi an toàn, còn một bộ phận vì lý do này, lý do khác chưa kịp đi. Ấp An Bình và xã An Lập bị chiếm. Như vậy quân Pôn Pốt đã bao vây bốn phía, bà con hết sức hoảng sợ cuối cùng kéo vào chùa Tam Bửu, Phi Lai, miễu An Định v.v... hy vọng rằng bọn giặc cũng không giết người trước cửa Phật, một số khác kéo nhau lên núi Tượng ẩn nấp vào các hang đá.

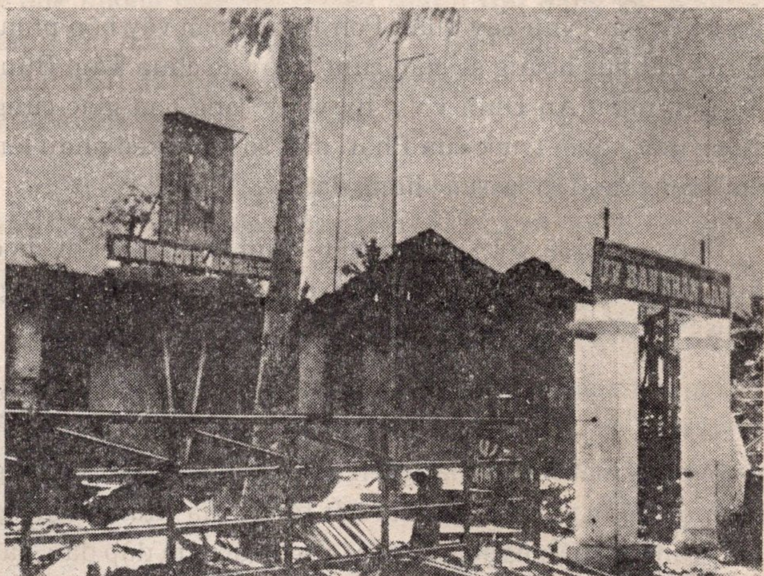
Sáng ngày 18-4-1978 (ngày 16-3 âm lịch), sau khi chọc thủng phòng tuyến của dân quân du kích xã tại núi Tượng, quân Pôn Pốt tiến vào xã Ba Chúc.

Qua 11 ngày đêm chiếm đóng (18-4-1978 đến 30-4-1978) xã Ba Chúc bị dìm trong biển máu. Những cảnh tượng giết người hàng loạt rất dã man diễn ra khắp nơi trong xã không bút mực, hình ảnh nào ghi lại hết tội ác của chúng khác gì thời trung cổ: bắn người tập thể, dùng dao búa đập đầu, cắt cổ, trẻ em thì xé hai hoặc nắm hai chân đập đầu vào gốc cây, vách tường, bờ đất hay quăng lên không rơi xuống giương

lưỡi lê đâm lòi ruột. Đối với phụ nữ thì lột quần áo, hãm hiếp, xẻo vú, thọc cây tầm vong, cọc trâm bầu, cán búa hoặc nhét đá, đất, lá cây vào cửa mình cho đến chết. Những hiện vật tội ác này Bảo tàng An Giang còn lưu giữ.

Theo lời kể những người còn sống sót cho biết, trong 11 ngày đêm chiếm đóng xã Ba Chúc, ngày nào quân Pôn Pốt cũng chia ra từng tốp nhỏ dẫn chó săn đi lùng sục từng ngõ ngách, vườn tược, hang động trên núi để tàn sát bà con ta còn sót lại chưa chạy kịp.

Cùng với việc giết người, Pôn Pốt thực hiện khẩu hiệu đốt sạch và phá sạch. Đi tới đâu, chúng cướp bóc tài sản



Văn phòng UBND xã Ba Chúc

chuyển chở về bên kia biên giới, cái nào không lấy đi được thì phá hủy hoặc đốt sạch từ nhà dân đến các công trình công cộng. Xã Ba Chúc, hoàn toàn bị triệt hạ không còn một ngôi nhà nguyên vẹn.

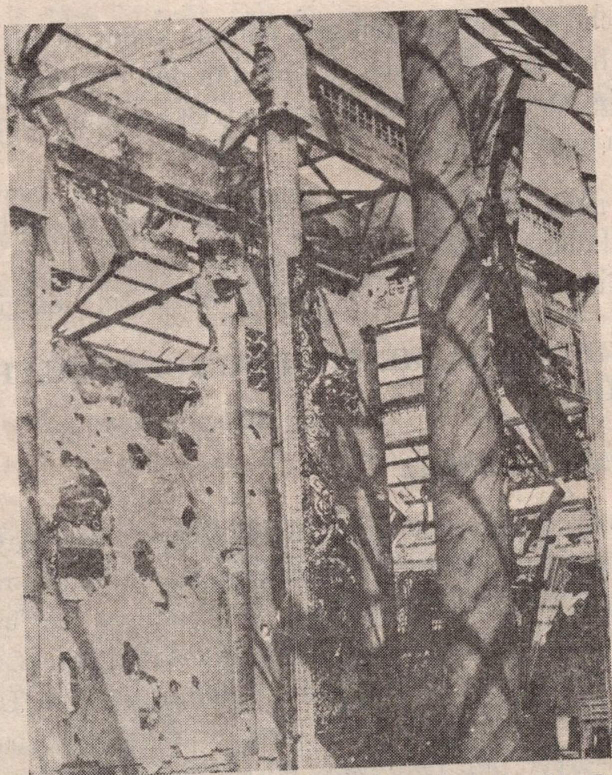
Đến ngày 30 tháng 4 năm 1978, lực lượng ta đánh bật địch ra khỏi địa bàn xã Ba Chúc và các xã chung quanh như Lê Trì, Xuân Tô, An Cư... đẩy chúng về bên kia biên giới.

II- NHỮNG ĐỊA ĐIỂM GHI LẠI TỘI ÁC CỦA PÔN PỐT.

1)- Chùa Tam Bửu:

Chùa Tam Bửu do ông Ngô Tư Lợi xây dựng. Ngày 26 tháng 6 năm 1882. Ông Ngô Tư Lợi là một sĩ phu yêu nước của phong trào Cần Vương bị thực dân Pháp truy nã từ Mỹ Tho về Ba Chúc dựng chùa tu hành để che mắt giặc. Cũng như chùa Phi Lai, chùa Tam Bửu là tổ đình của đạo Hiếu Nghĩa, nơi đây còn lưu giữ được "Long đình" vật gia bảo của đạo được truyền đến ngày nay, nó rất có giá trị về nghệ thuật.

Vào cuối tháng 3 năm 1978, khi bọn Pôn Pốt xâm lấn qua biên giới, nhân dân khắp nơi trong xã thường chạy vào chùa trú ẩn. Ngày 17 tháng 4 năm 1978 (ngày rằm tháng 3 âm lịch), quân Pôn Pốt bắn pháo vào hậu liêu của chùa, một mảng tường bị sụp đổ, những người trú ẩn tại đây vừa bị thương, vừa bị tường đè tiếng kêu la thảm thiết, máu loang đầy nền chùa, 40 người chết, 20 người bị thương nằm chồng chất lên nhau.



Chùa Tam Bửu bị trúng đạn pháo của quân Pôn Pốt

Đến ngày 18-4-1978, quân Pôn Pốt tràn vào chùa Tam Bửu bắt hơn 800 người đem ra khỏi chùa tước hết đồ đạc, rồi phân ra nam theo nam, nữ theo nữ. Nam đưa về hướng cánh đồng Cầu Sắt - Vĩnh Thông, Giồng Ông Tướng; nữ đi về hướng kinh năm xã và các nơi khác. Trong chùa còn lại 4 người già yếu, bệnh tật đi không nổi, chúng lôi vào nhà khách bắn chết, sau đó đốt chùa.

Riêng 800 người bị bắt dẫn đi chỉ còn hai người sống sót

trở về, còn bao nhiêu bị chúng giết hết (1).

2) Chùa Phi Lai:

Chùa Phi Lai nằm đối diện chùa Tam Bửu, cách Núi Tượng 200 mét về hướng đông. Chùa được tín đồ Hiếu Nghĩa dựng lên vào ngày 19-1-1877.

Vào những ngày quân Pôn Pốt đánh phá ác liệt vào xã Ba Chúc, nhân dân trong vùng chạy vào chùa Phi Lai để tránh đạn pháo. Ba giờ chiều ngày 18-4-1978 (16 tháng 3 âm lịch), quân Pôn Pốt tràn vào chùa Phi Lai và miếu An



Những bộ xương người chết được gom lại chất cao như núi tại nhà mồ dã chiến sau chùa Phi Lai. (Có một bộ xương khô còn nguyên vẹn).

---

(1) Ông Nguyễn Văn Kỉnh và cô Nguyễn Ngọc Sương hiện còn sống tại xã Ba Chúc.

Định, chúng bắn bừa bãi, tung lựu đạn giết trên 80 người. Những người còn sống sót chạy ra cửa chúng dùng cây đập đầu hoặc bắn chết hơn 100 người nữa, xác nằm ngổn ngang xung quanh chùa. Riêng ở dưới bàn thờ Phật có 40 người đang ẩn trốn. Bọn chúng dùng lựu đạn ném vào làm chết 39 người, còn lại một phụ nữ nằm trong góc được sống sót. Hiện nay hầm còn dấu vết vụ thảm sát ấy.

Sau ngày 30-4-1978, những người còn sống sót trở về tìm lại thân nhân mình, đã nhìn thấy nhiều bàn tay máu trên vách tường, hành lang chùa Phi Lai, mà nhiều nhất là các bàn tay máu của trẻ em. Phía bên trái trong tường có một vòng máu búng lên tường cao 4 mét, bên phải có một đường dài 7 mét, cao 0,6 mét. Phía trước chánh điện máu và nước vàng cao 0,2cm. Bà con xã Ba Chúc phải gánh trên 80 đôi nước để dội rửa.

Các đội chữ thập đỏ lo thu gom xác người chết đốt lấy cốt tốn nhiều ngày mới hết.

Chùa Phi Lai ngày nay còn giữ nguyên các dấu vết tội ác này.

3) Núi Tượng

Núi Tượng còn có tên gọi là Kỳ Lân Sơn, một trong bảy ngọn núi họp thành tên gọi thất sơn hùng vĩ của An Giang.

Núi Tượng cao 145 mét, chu vi 4000 mét, đứng từ xa trông ngọn núi có hình dáng con voi, nên người ta gọi là núi Tượng.



Chùa Phi Lai bị phá hủy nặng nề. Nơi đây bọn Pôn Pốt đã giết gần 300 người dân vô tội.

Núi Tượng có nhiều cây ăn quả như xoài, vú sữa, mít v.v... không có thú dữ. Núi có nhiều hang động. Dưới chân núi còn một di chỉ khảo cổ khá lớn, các địa tầng văn hóa lộ thiên, nó chứng tỏ nơi đây có dấu vết cư trú cổ.

Ngày 18-4-1978, khi quân Pôn Pốt tràn vào xã Ba Chúc nhân dân quanh vùng rút chạy không kịp, nên kéo nhau lên núi Tượng ẩn nấp vào các hang đá để tránh sự tàn sát của kẻ thù. Nhưng rồi qua 11 ngày đêm chiếm đóng, bọn chúng vẫn lùng sục tàn sát gần hết bà con trên núi. Trong các hang: Dồ đá dựng, hang Ông Tám Ắt, hang Ba Lê, hang Cây da v.v... xác người chết chồng chất lên nhau.

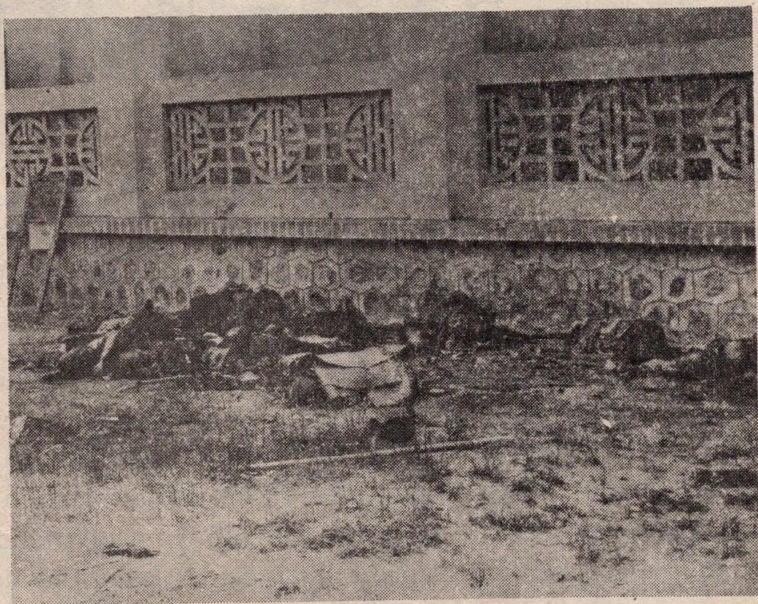
Sau khi giải tỏa, có những hang quá sâu nhân dân địa

phương không thể nào lấy hài cốt được nên đành phải lấp miệng hang. Cho nên từng vách núi, miệng hang ở đây đều là những di chứng tội ác của quân diệt chủng Pôn Pốt.

4)- Hang dồ đá dựng

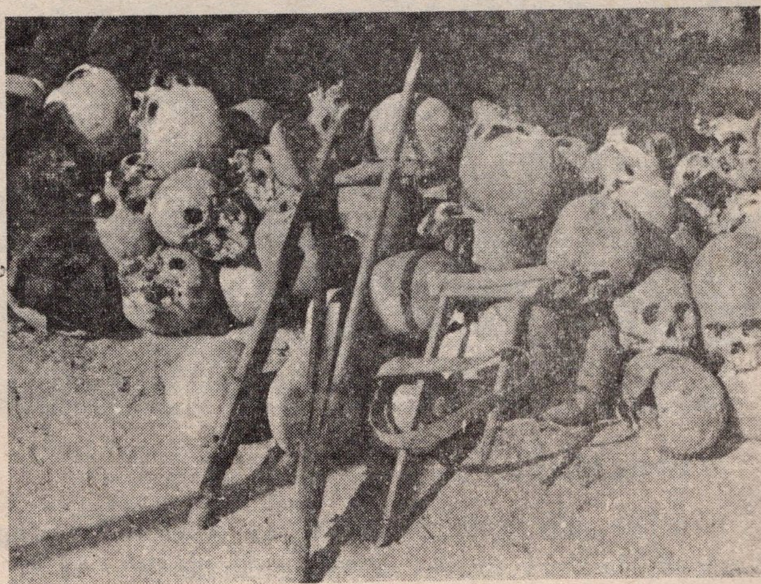
Hang dồ đá dựng nằm trên núi Tượng. Do có tên này là vì trước miệng hang có một tảng đá đứng dựng thẳng, muốn vào hang người ta phải leo lên tảng đá mới vào được, cho nên gọi là hang dồ đá dựng.

Tại hang dồ đá dựng xảy ra một câu chuyện thương tâm. Vào những ngày Pôn Pốt chiếm đóng Ba Chúc, nhân dân



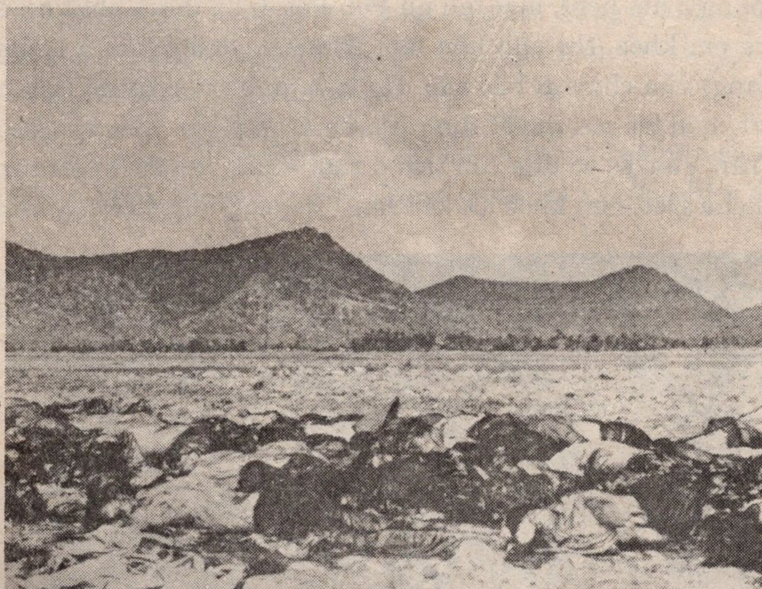
Bên hông chùa Phi Lai, xác người chết nằm ngổn ngang.

kéo nhau lên đây 72 người (có 4 em bé). Do ở trong hang lâu ngày trẻ em vì thiếu ăn, khát nước, ngột ngạt, bệnh hoạn, nên la khóc suốt ngày. Để bảo toàn bí mật, bà con tính là phải giết bốn đứa bé này nhằm cứu lấy mạng sống những người đang ở trong hang. Vì tình máu mủ, vì lòng nhân đạo nên không ai nỡ giết con mình. Đến 29-4-1978 (nhằm 27 tháng 3 âm lịch), một tên nữ Pôn Pốt đi dọ thám phát hiện trẻ em khóc, thị vừa kêu lên "Thận or" (có người ở trong hang) vừa chạy đi báo cáo. Do lộ bí mật có nguy cơ bị tàn sát, nên bà con quyết định phải giết gấp bốn đứa bé. Anh Trần Văn Tỏ có đứa con trai 5 tuổi - đứa bé biết mình sắp bị cha giết, nên khóc lóc kêu lên: "Ba ơi! Đừng giết con, con



Những bộ xương sọ người chết gom lại. Tội ác của chế độ diệt chủng Pôn Pốt đến bao giờ mới hết.

không khóc nữa đâu". Anh Tổ cố nén đau thương bóp mũi con mình cho đến chết. Rồi ông hai Cây Khế, ông Đức lần lượt giết ba đứa cháu nội của mình. Thế rồi ba tiếng đồng hồ sau bộ đội ta tấn công vào giải tỏa Ba Chúc. Bà con trên hang dồ đá dựng ôm bốn đứa trẻ vẫn còn hơi nóng mà đứt từng đoạn ruột.



Cánh đồng Phú Cường hàng trăm người chết nằm chồng lên nhau.

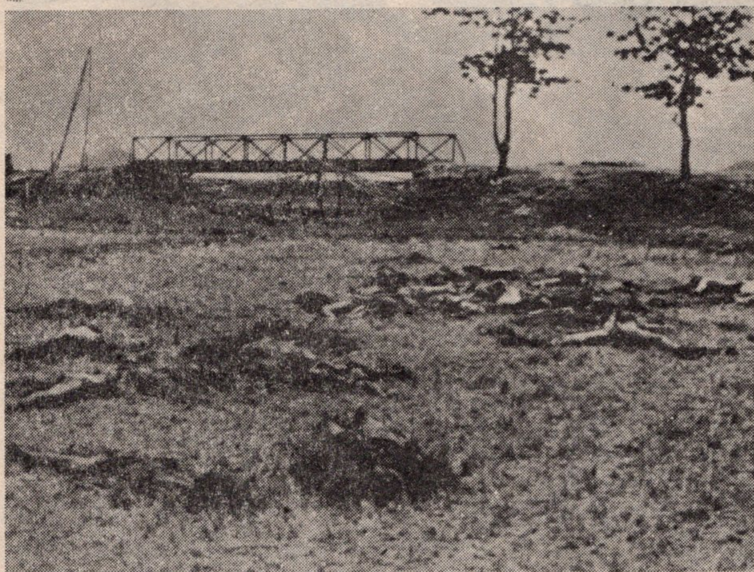
5) Hang cây da

Sở dĩ hang này có tên gọi như thế là vì trước miệng hang có một cây da lớn. Hang cây da không sâu lắm.

Vào những ngày quân Pôn Pốt chiếm đóng Ba Chúc, tại

hang cây da có 17 người ẩn trốn nơi này. Bọn Pôn Pốt lục soát tìm gặp, trước tiên chúng bắn chết 14 người, xác nằm chồng chất lên nhau, kế tiếp là hiếp dâm chị Chuột rồi lấy cây đâm vào cửa mình cho đến chết. Còn lại hai người là anh Phan Văn Ba và đứa con trai 19 tuổi liều chết chạy thoát được trước bàn tay đẫm máu của kẻ thù.

Hang cây da còn giữ nguyên được dấu vết căm thù này.



Cánh đồng Cầu Sắt– VĩnhThông xác người dân Ba Chúc nằm ngổn ngang do bọn Pôn Pốt thảm sát đêm 18 – 4 – 1978.

6) Đìa bụi tre (Núi Nước)

Sau khi đuổi bọn Pôn Pốt về bên kia biên giới, nhân dân Ba Chúc đến đìa bụi tre gom góp xương tàn của những người



Những cách chết đau thương của người dân Ba Chúc.

xấu số chất đầy một xe bò đem về Nhà Mồ Ba Chúc lưu giữ.

7)- Cầu Sắt - Vĩnh Thông

Cầu này do thực dân Pháp xây dựng vào khoảng năm 1920. Cầu nằm phía bắc núi Ba Chúc hướng về xã Lạc Quới. Từ chân núi đến cầu sắt khoảng 800 mét.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, lực lượng võ trang tỉnh Long Châu Hà đã đánh diệt hơn một tiểu đoàn Âu Phi của Pháp vào 6/1949. Nói đến Cầu Sắt - Vĩnh Thông là nói đến sự tích hào hùng của dân tộc ta.

Từ 18-4-1978 đến 30-4-1978, bọn Pôn Pốt tràn vào xã

Ba Chúc bắt bà con đang lẩn trốn trong các chùa chiền và các nơi khác dẫn đến Cầu Sắt tàn sát trên 300 người. Thây của nhân dân Ba Chúc nằm chồng chất lên nhau trên một vùng rộng lớn.

8) Hang Ba Lê

Hang Ba Lê nằm trên núi Tượng. Hang này trước đây không có tên. Nó mang tên từ khi quân Pôn Pốt tràn sang chiếm đóng Ba Chúc, anh Nguyễn Văn Lê là người thoát chết tại hang trong khi đó gần 50 người: cha mẹ, anh em, vợ con, dòng họ của anh đều bị quân Pôn Pốt thảm sát. Anh Lê thứ ba, nên sau vụ này người ta gọi hang đá này là hang Ba

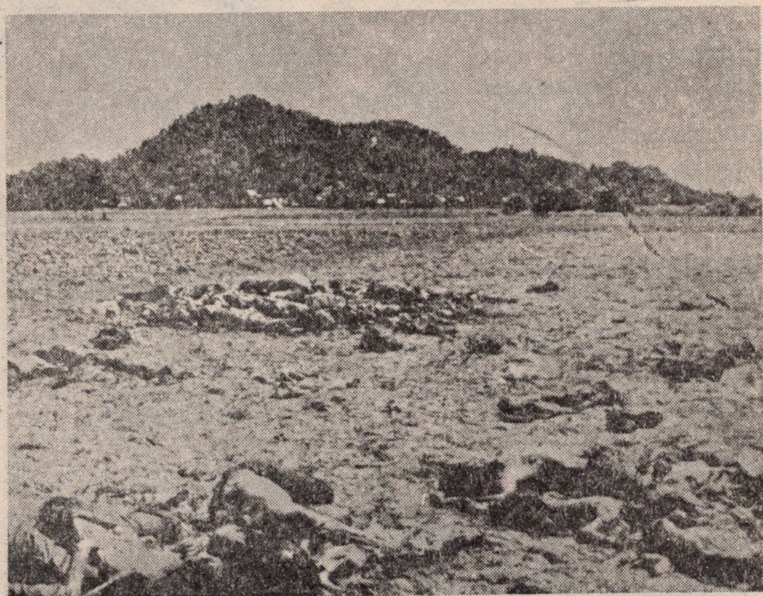


Những xác chết chồng chất lên nhau trên cánh đồng Ba Chúc.

Lê để ghi nhớ tội ác tày trời này của quân Pôn Pốt.

9) Giồng Ông Tướng và khu nhị tỳ đều nằm dưới chân núi Tượng. Hai địa điểm này quân Pôn Pốt đã tàn sát nhân dân xã Ba Chúc trên 100 người.

III- NHỮNG NẠN NHÂN CÒN SỐNG SÓT



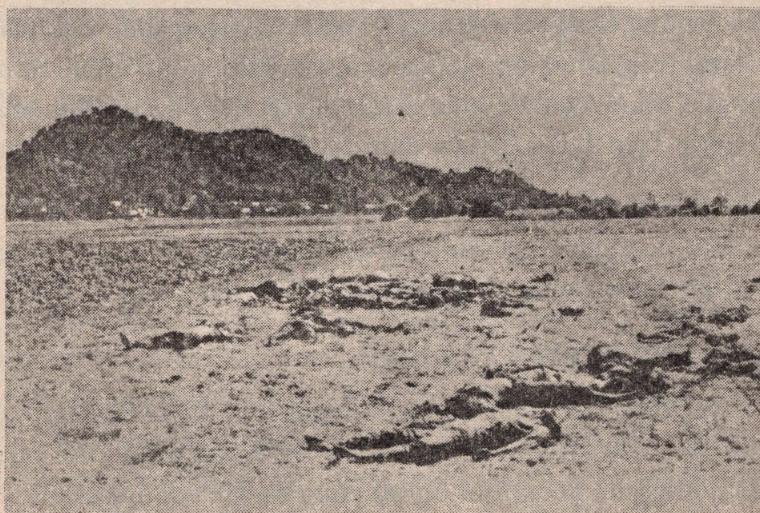
Giồng Ông Tướng xã Ba Chúc, nơi ghi tội ác ngàn đời của bọn Pôn Pốt.

1) Bà Hà Thị Nga ấp An Định:

Bà Hà Thị Nga sinh năm 1939 lúc ấy 39 tuổi, nạn nhân còn sống sót cho biết: cả dòng họ của chị bị giặc Pôn Pốt giết hại trên 100 người. (Riêng gia đình của chị từ cha mẹ, anh chị em ruột, chồng, 6 đứa con và cháu ruột là 37 người).

Bà đã chứng kiến kẻ thù giết hại 6 đứa con thân yêu trước mặt mình vào đêm 18-4-1978. Đứa con gái nhỏ nhất của chị bị chúng đập đầu ba lần không chết, cháu ngẩng đầu lên kêu chị: Mẹ ơi! Mẹ ơi! Bà đau đớn không cứu được con mình và vì vết thương trên đầu trên cổ chị mà phải ngất xỉu đi. Chị nằm lẫn trong đống xác người thân chết. Đến khi tỉnh lại thì thấy các đứa con chết nằm ngổn ngang mà trên thân thể chúng đầy máu me vết tích. Có cái thương tâm nào bằng nỗi thương tâm này!

Bà Hà Thị Nga hiện nay vẫn còn sống, nhà ở gần Nhà mồ Ba Chúc. Bà tham gia bảo vệ Nhà mồ, để giữ những hài



Trên cánh đồng Ba Chúc

cốt thân yêu và nỗi oán cừu bất tận.

2) Em Nguyễn Thị Ngọc Sương

Em Nguyễn Thị Ngọc Sương lúc ấy mới 11 tuổi, là trẻ mồ côi sau vụ thảm sát, cả cha mẹ anh em đều bị giết cả.

Chiều ngày 18-4-1978, giặc Pôn Pốt tràn vào chùa Tam Bửu bắt bà con đi ra các điểm tập trung để tàn sát tập thể, em chạy theo cha. Tại cánh đồng Cầu Sắt - Vĩnh Thông, cha em biết mình trước sau cũng bị Pôn Pốt giết hại, nên cầm tay con mà nói rằng: "Cha còn 7 đồng bạc, con hãy giữ lấy để mua cơm ăn". Giặc bắn ba em chết, xác nằm chung với hàng trăm người khác. Em cũng bị bắn ba lần vào ngực và đầu nhưng may không chết. Quá đói, ban ngày em đi lượm xoài, me nước để ăn, khát nước bò xuống mương uống, tối bò về nằm cạnh xác cha ngủ. Qua 11 ngày đêm các vết thương trên người em đã thối ra, vòi tửa bò lúc nhúc. Sau khi giải tỏa được Ba Chúc, chính quyền địa phương đưa em về bệnh viện Long Xuyên điều trị đến ba tháng mới lành bệnh.

Em Nguyễn Ngọc Sương được Nhà nước ta nuôi dưỡng là nhân chứng sống về tội ác diệt chủng của bọn Pôn Pốt.

3) Ông Nguyễn Văn Kỉnh

Ông Nguyễn Văn Kỉnh là nạn nhân của Pôn Pốt tại chùa Tam Bửu còn sống sót. Ngày 18-4-1978, quân Pôn Pốt bắt dẫn 800 người đang ẩn núp tại chùa ra các nơi để tàn sát.

Ông Kỉnh bị bọn chúng dẫn về Cầu Sắt - Vĩnh Thông

cùng 300 người khác. Trước khi bắn, chúng ra hiệu cho bà con lột hết nữ trang và đồng hồ đeo tay để vào nón lá, sau đó chúng dẫn từng tốp từ 20 đến 30 người đi bắn. Đến tốp của ông, khi súng nổ ông hết hồn ngã sấp xuống đất, tưởng rằng mình đã chết. Trên người ông có sáu xác chết nằm phủ lên, do đó bọn chúng cho rằng ông đã chết nên không bắn tiếp hay đập đầu thêm, nhờ đó ông thoát chết. Khi bàng hoàng tỉnh dậy, xung quanh ông la liệt xác người và ông muốn chết lần nữa khi đứa cháu ngoại 5 tháng ôm vú mẹ để bú, trong khi đứa con gái ông đang nằm trên vũng máu.

Tối hôm đó ông bò về núi Tượng ở ẩn trong hang núi, lúc nào cũng nghe tiếng bịch, bịch của quân Pôn Pốt đập đầu bà con mình, tiếng kêu la lúc đầu lớn, càng lúc nhỏ dần rồi mất hẳn. Vậy là một người đã chết! Và ông đã nghe tiếng đập đầu từ nơi này vừa dứt thì nơi khác lại tiếp theo. Như vậy suốt đêm 18 rạng ngày 19 tháng 4 năm 1978, quân Pôn Pốt đập đầu bà con ta không biết bao nhiêu mà kể!

Toàn gia đình và dòng họ của ông Nguyễn Văn Kỉnh có 79 người chết đủ cách do bàn tay độc ác của quân Pôn Pốt.

•

Các địa điểm và những mẫu chuyện trên đây chỉ là những hình ảnh nhỏ trong cái tội ác mênh mông của bọn diệt chủng Pôn Pốt lêng Xary ở trên đất Việt Nam này. Một dân tộc, một đất nước luôn luôn đối với nhân dân Kampuchia anh em có tình hữu nghị, đoàn kết chiến đấu chống đế quốc xâm lược!



Trên cánh đồng Ba Chúc, xác chết nằm ngổn ngang, chồng chất.

IV- NHỮNG THIỆT HẠI CỦA NHÂN DÂN XÃ BA CHÚC

Qua điều tra, tọa đàm, xác minh tư liệu, đối chứng hồ sơ với chính quyền và nhân dân trong xã, đặc biệt là tài liệu của Ủy ban Trung ương điều tra tội ác chiến tranh xâm lược ngày 30 tháng 5 năm 1987 (bản đánh máy) cho ta biết được số liệu về tội ác diệt chủng của Pôn Pốt đối với nhân dân xã Ba Chúc:

- 3.157 người bị sát hại, phần lớn là người già, phụ nữ và trẻ em.

- 2.840 căn nhà bị đốt cháy hoặc phá hủy.

- Toàn bộ cơ sở vật chất, kho tàng, công trình công cộng bị tàn phá 100%.

- 24 chùa am lớn nhỏ của đạo Hiếu Nghĩa bị phá hủy và hư hại.

- 4 điểm trường học và một trạm xá bị phá hủy.

- Tính thiệt hại chung về tài sản của nhân dân xã Ba Chúc là 500 triệu đồng (tính năm 1987).

V- NHỮNG HẬU QUẢ LÂU DÀI



Những bộ xương của những người dân vô tội được gom lại sau ngày 30.4.1978

Hậu quả do bọn Pôn Pốt đã gây rất nhiều khó khăn cho nhân dân xã Ba Chúc. Nhân dân xã Ba Chúc bị đói hai năm liền (1978-1979), đất ruộng bỏ hoang không sản xuất được. Năm 1980, chỉ canh tác 100 ha, thu được 300 tấn lương thực. Trong khi đó trước năm 1977 sản lượng lương thực mỗi năm là 3000 tấn. Trên 100 hộ bị giết sạch không người sống sót, cho nên ngày nay còn một số nền nhà cũ không người ở. Hơn 200 người chết và bị thương cụt tay, cụt chân do đạp nhằm mìn và lựu đạn của quân đội Pôn Pốt gài lại. Họ Hà trước đây là một dòng họ lớn nay bị tiêu diệt hoàn toàn. Trẻ em hai năm liền không trường học. Các cơ sở vật chất một số điểm được phục hồi, có nơi bỏ luôn không xây dựng được,

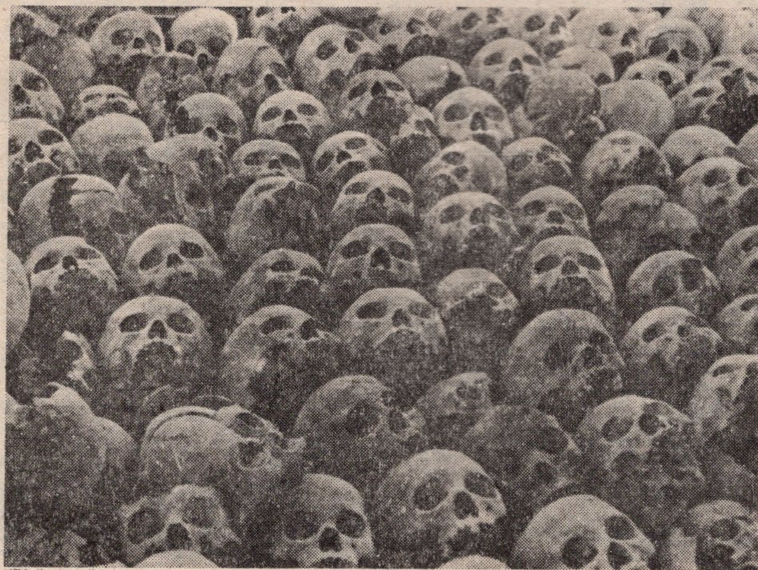


Bên hành lang chùa Phi Lai

đặc biệt là các chùa chiền của tôn giáo đến nay chưa tôn tạo trùng tu lại được.

VI- NHÀ MỒ BA CHÚC

Để giáo dục ý chí căm thù, đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, đồng thời tố cáo tội ác chế độ diệt chủng Pôn Pốt cho nhân dân trong nước và trên thế giới biết. Chính quyền tỉnh An Giang tiến hành xây dựng khu chứng tích tội ác Pôn Pốt ở giữa chùa Phi Lai và chùa Tam Bửu trên diện tích rộng 3000 mét vuông thuộc ấp An Định xã Ba Chúc.

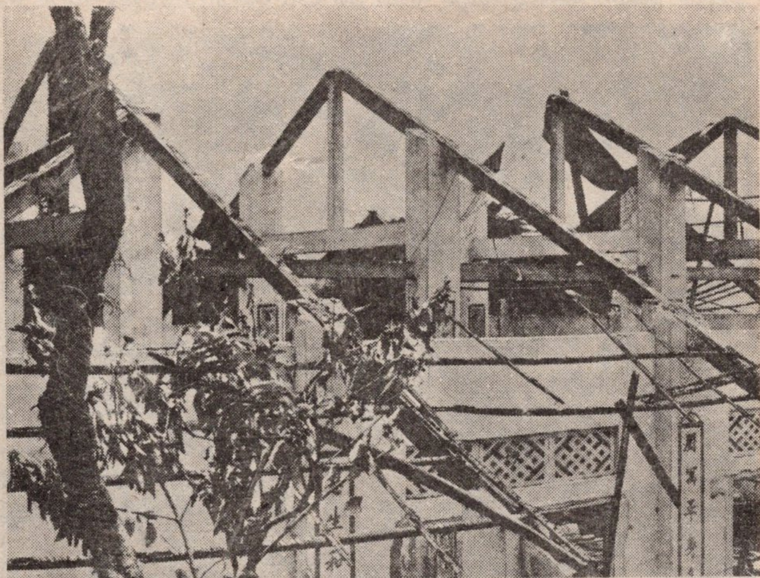


Nhóm sọ gom lại, tất cả bị sứt mẻ do đập đầu hoặc đạn xuyên phá.

Khu chứng tích tội ác này gồm bảy hạng mục công trình như sau: vòng rào, bia căm thù, nhà mồ, nhà tiếp khách, nhà truyền thống, nhà thủy tạ, hồ sen. Các công trình trên đây thì nhà mồ là công trình chính, các điểm kia là phụ để tô điểm cho công trình chính.

+ Nhà mồ:

Nhà mồ được xây dựng vào năm 1979. Nhà mồ có hình lục giác, mỗi góc là một trụ cột đỡ mái nóc nhà bằng hình tượng bàn tay cầm chuôi kiếm đẫm máu giương thẳng - thể hiện ý chí căm thù.



Sự tàn phá của chế độ diệt chủng Pôn Pốt..

Chính giữa nhà mồ là khung hộp kiếng tám cạnh bằng nhau, chứa đựng 1159 xương cốt của những người dân vô tội bị quân Pôn Pốt thảm sát, số còn lại được bà con đem chôn cất. Từ ngoài cổng đi vào, du khách muốn lên tham quan nhà mồ thì phải bước qua chín bậc thềm thoải bằng nhau, rồi mới đến di tích.

Để kéo dài tuổi thọ những bộ xương này, vào những năm đầu, ngành chuyên môn phải dùng sáp nấu sôi áo bên ngoài xương tránh oxít hóa, cả vật chống ẩm.

Trải qua hơn 10 năm, số hài cốt nói trên có hiện tượng ngả màu và mục ở phần xương sụn và xương trẻ em. Cho nên, từ ngày 20/4 đến 14/5/1989, Sở Văn hóa và Bảo tàng An Giang đã tiến hành lấy số hài cốt này ra làm vệ sinh lau chùi rồi ngâm tẩm hóa chất formol, alcool vào, phơi khô. Lần bảo quản này, các bác sĩ nhân chủng học trong đó có Giáo sư, Tiến sĩ Michael Pietrsewsky ở trường Đại học Hawail, Honolulu, U.S.A và Bác sĩ Nguyễn Quang Quyền, trường Đại học Y Dược thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo và tham gia trực tiếp, cụ thể phân loại như sau:

- Trẻ sơ sinh dưới 2 tuổi : 29, ký hiệu BB
- Trẻ em từ 3 tuổi đến 15 tuổi : 264, ký hiệu IB
- Nữ từ 16 đến 20 tuổi : 88, ký hiệu JFB
- Nữ từ 21 đến 40 tuổi : 155, ký hiệu AFB
- Nữ từ 41 đến 60 tuổi : 103, ký hiệu MFB
- Nữ trên 60 tuổi : 86, ký hiệu SFB
- Nam từ 16 đến 20 tuổi : 23, ký hiệu JMB

- Nam từ 21 đến 40 tuổi : 79, ký hiệu AMB
- Nam từ 41 đến 60 tuổi : 102, ký hiệu MMB
- Nam trên 60 tuổi : 88, ký hiệu SFB

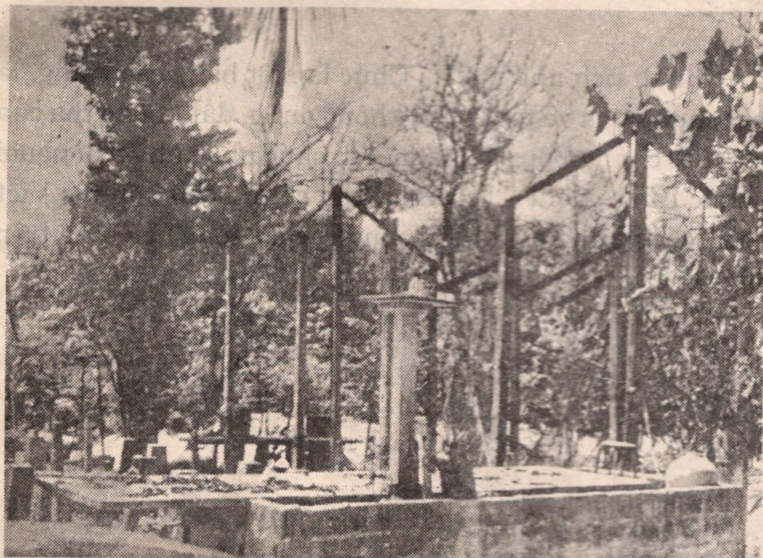
Hàng năm vào những ngày giỗ kỷ niệm những người đã chết, nhân dân xã Ba Chúc tập trung lại nhà mồ cúng tế và gọi đây là ngày giỗ hội căm thù.

Nhiều đoàn khách trong và ngoài nước khi đến tham quan nhà mồ đều bùi ngùi cảm động thương tiếc những người đã chết.

Cụm di tích căm thù Ba Chúc, được Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam công nhận là di tích căm thù,



Nhà cửa của nhân dân bị đốt và tàn phá.



Hậu quả của chính sách đốt sạch và phá sạch của quân Pôn Pốt.

theo Quyết định của Bộ Văn hóa, mang số: 92/VH-QĐ ký ngày 10/7/1980, vì có nhiều địa điểm bị thảm sát, nên chỉ phát 3 bằng công nhận cho 3 điểm tiêu biểu là: Nhà mồ, chùa Tam Bửu và miếu An Định (tức chùa Phi Lai).

Riêng Khu chứng tích căm thù tội ác của bọn diệt chủng Pôn Pốt, đến nay đã xây dựng được một số công trình trong 7 hạng mục được dự định, như: Nhà mồ, nhà thủy tạ, hồ sen, bia căm thù, nhà truyền thống.

Riêng phần bia - vừa xây xong 21/3/1991 được đặt phía trước cổng dẫn vào nhà mồ. Mặt trước, bia ghi lại sự kiện đồng bào bị giặc Pôn Pốt thảm sát, mặt sau là bản phục chế phóng to: Bằng công nhận nhà mồ là di tích căm thù, do Bộ Văn hóa ký.

Khu di tích nhà mồ Ba Chúc là một bảng cáo trạng, là một chứng tích về tội ác trời không dung, đất không tha của bọn diệt chủng Pôn Pốt, là một di chúc nhắc nhở mọi người ý thức cảnh giác và là vành tang chung cho dân tộc Việt Nam, cho những người yêu chuộng cuộc sống hòa bình trên thế giới.

Tái bản lần thứ 4, in 5000 bản, khổ 13 x 19cm tại Xí nghiệp In An Giang. Giấy phép xuất bản số: 25 -97/GPXB do Sở VHTT An Giang cấp ngày 17.3.97. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3.97.

TỦ SÁCH DI TÍCH LỊCH SỬ

Cùng một tác giả

● **ĐÃ IN :**

- Di tích Chùa Tây An Núi Sam
- Di tích Lăng Thoại Ngọc Hầu Núi Sam
- Di tích Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam
- Di tích Chùa Hang Núi Sam
- Di tích Chùa Ông Bắc Long Xuyên
- Trần Văn Thành và cuộc khởi nghĩa Láng Linh - Bảy Thưa (1867 - 1873)
- Chứng tích tội ác Pôn Pốt - Nhà mồ Ba Chúc

● **SẮP IN :**

- Di tích Đình Nguyễn Hữu Cảnh Châu Đốc
- Di tích Chùa Giồng Thành Tân Châu

Giá tiền : 2000 đ